

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Số: 1492 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày 01 tháng 6 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do
giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len
(UKVFTA) của thành phố Hải Phòng

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA);

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 1115/TTr-SCT ngày 28/5/2021 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) của thành phố Hải Phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện Hiệp định Thương mại tự do giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (UKVFTA) của thành phố Hải Phòng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./. e

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Công Thương;
- TTTU, TTHĐND TP;
- CT, PCT Nguyễn Đức Thọ;
- Như Điều 3;
- PCVP Trần Huy Kiên;
- Các phòng: XD, GT&CT, NC&KTGS;
- CV:CT;
- Lưu:VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thọ

KẾ HOẠCH

Thực hiện Hiệp định Thương mại tự do
giữa Việt Nam và Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len
(UKVFTA) của thành phố Hải Phòng

(Kèm theo Quyết định số: 1492/QĐ-UBND ngày 01 / 6 /2021
của Ủy ban nhân dân thành phố)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

Quán triệt và cụ thể hóa từng nội dung của Hiệp định tới các cấp, các ngành, các tổ chức và cá nhân trên địa bàn thành phố, phân công nhiệm vụ, trách nhiệm cụ thể cho từng cơ quan, đơn vị, tổ chức thực hiện bảo đảm hiệu quả và hiệu lực thực thi. Qua đó tăng cường tính chủ động trong việc tham gia các hoạt động hội nhập kinh tế quốc tế, gắn khai thác với sử dụng có hiệu quả cao các nguồn lực, các lợi thế so sánh của địa phương nhằm xây dựng nền kinh tế độc lập, tự chủ, duy trì tốc độ tăng trưởng kinh tế cao và bền vững.

2. Yêu cầu:

Quá trình triển khai Kế hoạch thực hiện Quyết định số 721/QĐ-TTg ngày 18/5/2021 của Thủ tướng Chính phủ phải đảm bảo thống nhất trong công tác quản lý, điều hành, huy động sự tham gia của cả hệ thống chính trị, phát huy tính chủ động, tích cực và khả năng sáng tạo của tất cả các cấp, các ngành, các tổ chức, hiệp hội, cộng đồng doanh nghiệp và người dân trên địa bàn thành phố trong quá trình thực hiện Hiệp định UKVFTA.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về UKVFTA và thị trường Liên hiệp Vương quốc Anh và Bắc Ai-len (sau đây gọi tắt là Vương quốc Anh):

a) Đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác phổ biến thông tin, tuyên truyền về UKVFTA cho các cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh và nhân dân thành phố thông qua hình thức phù hợp với các đối tượng khác nhau: hình thức trực tuyến, phát thanh và truyền hình, trang thông tin điện tử, các ấn phẩm, cẩm nang, các lớp tập huấn, hội thảo, hội nghị tiếp xúc, đối thoại nhằm nâng cao nhận thức, hiểu biết về các nội dung cam kết, thị trường cũng như các công việc cần triển khai để thực thi hiệu quả Hiệp định UKVFTA.

b) Chú trọng công tác tập huấn cho các cán bộ thuộc các cơ quan quản lý nhà nước trong một số lĩnh vực như đầu tư, thương mại, dịch vụ, hải quan, thuế, mua sắm của Chính phủ, sở hữu trí tuệ... và cho doanh nghiệp về các quy định và cam kết của UKVFTA theo từng chuyên ngành, lĩnh vực cụ thể, bảo đảm các doanh nghiệp cũng như các cán bộ thuộc cơ quan quản lý nhà nước hiểu rõ, hiểu đúng, từ đó giúp việc thực thi Hiệp định được đầy đủ và hiệu quả. Phối hợp chặt chẽ với Bộ Công Thương trong quá trình triển khai để tránh trùng lặp, lãng phí và bảo đảm hiệu quả tuyên truyền.

c) Thiết lập Đầu mối thông tin về UKVFTA tại Sở Công Thương để cung cấp thông tin, hướng dẫn và làm rõ các nội dung cam kết và các vấn đề có liên quan đến Hiệp định.

d) Củng cố mạng lưới, tăng cường năng lực, hiệu quả trong việc cung cấp thông tin, dự báo về các thị trường xuất nhập khẩu, thị trường trong nước để các doanh nghiệp Hải Phòng có thể kịp thời nắm bắt các thông tin, yêu cầu về kỹ thuật, quy định về quản lý xuất nhập khẩu hàng hóa của Vương quốc Anh.

2. Công tác xây dựng pháp luật, thề chế:

a) Thực hiện nghiêm túc, đầy đủ và hiệu quả các cam kết và nghĩa vụ khác của Việt Nam khi tham gia Hiệp định UKVFTA.

b) Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật còn hiệu lực do thành phố ban hành, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc ban hành mới đảm bảo phù hợp với Hiệp định UKVFTA và pháp luật hiện hành.

c) Đảm bảo việc thực hiện cơ chế tham vấn, lấy ý kiến các đối tượng có liên quan trong quá trình xây dựng chính sách, pháp luật.

d) Ban Chỉ đạo Hội nhập quốc tế thành phố tham mưu cho thành phố triển khai thực thi Hiệp định UKVFTA, đồng thời phối hợp chặt chẽ với cơ quan đầu mối là Bộ Công Thương, các Bộ, ngành Trung ương, các địa phương để đảm bảo việc thực hiện Hiệp định được hiệu quả và hiệu lực thực thi.

3. Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực

a) Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm tạo lập và cung cấp nền hành chính năng động, dân chủ, hiện đại; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cải cách thủ tục hành chính, tăng cường cung cấp dịch vụ công trực tuyến, nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

b) Đẩy mạnh đầu tư hạ tầng giao thông, thông tin và hạ tầng khu vực công nghiệp; tăng cường liên kết giữa các vùng, địa phương, ngành tạo chuỗi liên kết cung ứng hàng hóa, nguyên vật liệu nhằm tăng tỷ lệ nội địa hóa.

c) Rà soát, bổ sung và triển khai thực hiện quy hoạch phát triển logistics nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất, lưu thông hàng hóa trong nước và hoạt động xuất nhập khẩu; tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ, khuyến khích, tạo môi trường thuận lợi nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ logistics.

d) Xây dựng các chương trình hỗ trợ, hướng dẫn nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, doanh nghiệp, đặc biệt là doanh nghiệp vừa, nhỏ và siêu nhỏ, phù hợp với cam kết quốc tế; đồng thời nắm và dự báo chắc tình hình thị trường, chuẩn bị những giải pháp ứng phó, hỗ trợ đối với những ngành hàng, mặt hàng chịu tác động lớn, trực tiếp từ việc thực thi Hiệp định. Hỗ trợ doanh nghiệp thành phố tham gia vào mạng lưới sản xuất, chuỗi giá trị, chuỗi cung ứng khu vực và toàn cầu.

đ) Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao chất lượng hàng hóa, năng suất lao động tại các doanh nghiệp và các ngành sản xuất.

e) Tập trung cơ cấu lại ngành công nghiệp, tạo nền tảng cho công nghiệp hóa, hiện đại hóa, ưu tiên những ngành có thế mạnh của thành phố có lợi thế xuất khẩu vào thị trường Vương quốc Anh (thiết bị điện, điện tử, ô tô, may mặc, giày dép...) và công nghiệp hỗ trợ phục vụ cho sản xuất hàng hóa xuất khẩu; tiếp tục đẩy mạnh thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp và chuyển dịch kinh tế nông thôn theo hướng hiện đại, toàn diện, thân thiện với môi trường.

g) Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối, hợp tác đầu tư, kinh doanh với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.

h) Chú trọng phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là trong các ngành kỹ thuật - công nghệ, luật, kinh tế, tài chính, logistics.

i) Chủ động phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn các hành vi lẩn tránh biện pháp phòng vệ thương mại và gian lận xuất xứ theo Quyết định 824/QĐ-TTg ngày 04/7/2019 của Thủ tướng Chính phủ nhằm tạo môi trường lành mạnh cho đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

4. Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững

a) Xây dựng và ban hành đồng bộ các chính sách xã hội, bao gồm chính sách hỗ trợ về tài chính, trợ giúp pháp lý, dạy nghề để chuyển đổi nghề nghiệp; cung cấp các dịch vụ tư vấn việc làm,... để giúp người lao động bị mất việc làm do các doanh nghiệp không đúng vũng được trong quá trình cạnh tranh.

b) Đánh giá những tác động của Hiệp định UKVFTA đến vấn đề lao động, việc làm, xã hội... và đề xuất các giải pháp để có thể thực hiện hiệu quả Hiệp định UKVFTA.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện được đảm bảo từ nguồn ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính huy động hợp pháp khác.

2. Căn cứ Kế hoạch đã được phê duyệt và chức năng nhiệm vụ được giao, hàng năm các đơn vị lập dự toán chi tiết kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định và tổng hợp cùng dự toán năm của đơn vị.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở những nội dung nhiệm vụ chủ yếu trong Kế hoạch thực hiện, Giám đốc các Sở, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện của ngành, địa phương mình và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch này (Phụ lục kèm theo). Định kỳ trước ngày 30/11 hàng năm gửi báo cáo về Sở Công Thương để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố về kết quả thực hiện và đề xuất, kiến nghị các biện pháp cần thiết, bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ.

2. Sở Công Thương chủ trì, theo dõi, đôn đốc các sở, ngành, địa phương và các đơn vị có liên quan triển khai thực hiện Kế hoạch này; theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ trước ngày 10/12 hàng năm tổng hợp, dự thảo Văn bản kết quả thực hiện Kế hoạch báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố để gửi Bộ Công Thương.

3. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có nội dung cần điều chỉnh, bổ sung hoặc vướng mắc phát sinh, các Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan kịp thời có Văn bản gửi Sở Công Thương tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, chỉ đạo./. *g*

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Đức Thọ

PHỤ LỤC
DANH MỤC NHIỆM VỤ CỦA THIẾT TRIỀN KHAI THỰC HIỆN HIỆP ĐỊNH UKVFTA
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày 01/6/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố)

SỐ T	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
1 Công tác tuyên truyền, phổ biến thông tin về UKVFTA và thị trường Vương quốc Anh					
1.1	Tổ chức tuyên truyền, tập huấn, phổ biến về Hiệp định UKVFTA tới các cơ quan quản lý nhà nước, tổ chức, hiệp hội và doanh nghiệp.	Sở Công Thương; Các Sở, ngành; đơn vị theo chức năng quản lý Nhà nước	Cơ quan chuyên môn các Bộ, ngành; Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Hội nghị, hội thảo, khóa đào tạo, tập huấn; bài viết, bản tin, ấn phẩm	Năm 2021 -2025
1.2	Tích hợp nội dung tuyên truyền về Hiệp định UKVFTA vào trang thông tin điện tử về Hiệp định EVFTA.	Sở Thông tin và Truyền thông	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan; Công thông tin điện tử thành phố	Trang thông tin điện tử	Năm 2021 -2025
1.3	Thực hiện các tin, bài, phóng sự tuyên truyền về Hiệp định UKVFTA.	Báo Hải Phòng	Sở Công Thương; Cơ quan báo, đài địa phương; Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Phóng sự, điểm tin, bài viết	Năm 2021 -2025
1.4	Thực hiện các chương trình phát thanh và truyền hình tuyên truyền về Hiệp định UKVFTA.	Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng	Sở Công Thương; các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các chương trình phát thanh và truyền hình	Năm 2021 -2025
2 Xây dựng pháp luật, thể chế					
2.1	Rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố để kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Báo cáo kết quả rà soát, danh mục văn bản được rà soát và	Năm 2021 -2025

Số TT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	bổ hoặc ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật đảm bảo phù hợp với Hiệp định UKVFTA.			ban hành	
2.2	Tham mưu các giải pháp nâng cao năng lực thực thi pháp luật liên quan trực tiếp đến UKVFTA; thực hiện tốt công tác hỗ trợ pháp lý do doanh nghiệp.	Sở Tư pháp	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3	Nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển nguồn nhân lực				
3.1	Xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh và tham gia vào chuỗi giá trị khu vực và toàn cầu cho các ngành hàng và dịch vụ.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.2	Tổ chức tọa đàm với thương vụ, tham tán thương mại của Việt Nam tại thị trường Vương quốc Anh nhằm thúc đẩy hoạt động xuất nhập khẩu	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Chương trình tọa đàm	Năm 2021 -2025
3.3	Nâng cao năng lực của các cơ quan quản lý và cơ quan thực thi quyền sở hữu trí tuệ nhằm đáp ứng các yêu cầu mới của UKVFTA.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Khóa đào tạo, tập huấn, ấn phẩm, tài liệu hướng dẫn	Năm 2021 -2025
3.4	Đẩy mạnh việc ứng dụng khoa học, công nghệ trong sản xuất kinh doanh, nâng cao năng suất lao động tại các doanh nghiệp và các ngành sản xuất.	Sở Khoa học và Công nghệ	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Khóa đào tạo, tập huấn, ấn phẩm, tài liệu hướng dẫn	Năm 2021 -2025
3.5	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án phát triển xuất khẩu trên địa bàn	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Chương trình triển khai cụ thể	Năm 2021 -2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	thành phố Hải Phòng giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030.				
3.6	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án cơ cấu lại ngành công nghiệp thành phố Hải Phòng đến năm 2025, tầm nhìn đến năm.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Chương trình triển khai cụ thể	Năm 2021 -2025
3.7	Triển khai quá trình cơ cấu lại nông nghiệp và kinh tế nông thôn theo mô hình sản xuất tiên tiến, ứng dụng khoa học - công nghệ, an toàn, thân thiện với môi trường.	Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.8	Tăng cường các biện pháp, cơ chế khuyến khích, định hướng các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài kết nối, hợp tác đầu tư, kinh doanh với doanh nghiệp nội địa, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng.	Sở Kế hoạch và Đầu tư	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.9	Đẩy mạnh thu hút đầu tư về hạ tầng giao thông, thông tin và hạ tầng khu công nghiệp, khu kinh tế.	Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ban quản lý Khu kinh tế Hải Phòng	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.10	Đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng giao thông nhằm đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa tăng cao do hợp tác thương mại, đầu tư giữa Việt Nam và Vương quốc Anh.	Sở Giao thông Vận tải	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.11	Cải cách hành chính nhằm tạo lập và cung cấp nền hành chính năng động, dân chủ,	Sở Nội vụ	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	hiện đại; ứng dụng mạnh mẽ công nghệ thông tin trong cài cách thủ tục hành chính.		liên quan		
3.12	Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện thông nhất trên địa thành phố các văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam và cam kết trong UKVFTA khi xuất, nhập khẩu các hàng hóa liên quan đến được phẩm, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế, vệ sinh an toàn thực phẩm, kiêm dịch.	Sở Y tế	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.13	Triển khai thực hiện quy hoạch phát triển logistics nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất, lưu thông hàng hóa trong nước và quốc tế; tăng cường công tác quản lý, hỗ trợ, khuyến khích, kiên tạo môi trường thuận lợi nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển dịch vụ e-logistics.	Sở Công Thương	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.14	Thực hiện thông quan hàng hóa; tăng cường kiểm tra xuất xứ đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, phòng tránh việc trực lợi ưu đãi thuế quan từ Hiệp định UKVFTA.	Cục Hải quan Hải Phòng	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.15	Tăng cường kiểm tra, kiềm soát thị trường nội địa, đấu tranh chống hoạt động sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng lậu khi lượng hàng hóa giữa Việt Nam và Vương quốc Anh tăng cao do hiệu ứng của Hiệp	Cục Quản lý thị trường thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	dịnh UKVFTA.				
3.16	Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn và triển khai thực hiện thông nhất các văn bản quy định pháp luật về thuế liên quan đến Hiệp định UKVFTA trên địa thành phố.	Cục Thuế thành phố	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.17	Tăng cường cung cấp các thông tin liên quan đến chính sách, công cụ, biện pháp, quy định... về phòng vệ thương mại trong UKVFTA.	Sở Công Thương	Cơ quan các Bộ, ngành; Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các bài viết, bản tin, sản phẩm	Năm 2021 -2025
3.18	Bám sát Chương trình cấp quốc gia về xúc tiến thương mại để triển khai tại địa phương nhằm đa dạng hóa mặt hàng xuất nhập khẩu.	Sở Công Thương	Cơ quan các Bộ, ngành; Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.19	Ban hành và thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, cơ chế chính sách cùng như các giải pháp phát triển đào tạo nghề, đào tạo nghề chất lượng cao.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ngành, đơn vị, địa phương có liên quan	Các Đề án, chương trình, kế hoạch	Năm 2021 -2025
3.20	Kết nối, hỗ trợ các đối tác, các doanh nghiệp của Vương quốc Anh đến khảo sát, tìm hiểu môi trường đầu tư của thành phố; Trao đổi, cung cấp thông tin với các cơ quan đại diện ngoại giao của Việt Nam ở nước ngoài để kết nối doanh nghiệp của Vương quốc Anh với doanh nghiệp của thành phố, góp phần vào việc hình thành và phát triển chuỗi cung ứng. Tổ chức, hỗ trợ các đoàn công tác của thành phố đi xúc	Sở Ngoại vụ	Các sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các cuộc gặp gỡ làm việc, hội nghị tập huấn, hội thảo kết nối doanh nghiệp...; Các đoàn công tác của thành phố di xúc tiến thương mại	Năm 2021 -2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
	tiên thương mại cản cù vào điều kiện thực tế.				
4 Chính sách an sinh xã hội, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững					
4.1	Nghiên cứu, xây dựng văn bản triển khai, hướng dẫn thực hiện các chính sách xã hội (hỗ trợ tài chính, dạy chuyên đổi nghề, cung cấp dịch vụ tư vấn việc làm...) để hỗ trợ người lao động khi mất việc làm do các doanh nghiệp không đúng lứm đùm trong quá trình cạnh tranh.	Sở Lao động - Thương binh và Xã hội	Các Sở, ngành, đơn vị có liên quan	Các văn bản hướng dẫn triển khai thực hiện của cấp có thẩm quyền	Năm 2021 -2025